

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2024

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Hân Em.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Phuộc và ông Huỳnh Văn Tý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Sơn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989. Nơi cư trú: khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Huỳnh Văn G**, sinh năm 1939 và bà **Ngô Ngọc N**, sinh năm 1950; anh em ruột có năm người, bị cáo là người thứ ba; vợ tên **Bùi Ngọc T1**, sinh năm 1997; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2023 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Muôn Tuấn A**, sinh năm 1995; nơi cư trú: khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Ông **Phan Văn Đ**, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/9/2023, tại khu vực khóm T, thị trấn Ó, huyện T, Lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp Công an thị trấn Ó phát hiện và bắt quả tang **Huỳnh Sơn T** có hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma túy.

Tang vật thu giữ gồm có: xe mô tô biển số 67G1-258.74 nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX; điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen; cuộn băng keo đen; 01 nón bảo hiểm, hiệu "Tonato Helmet"; 01 cây kéo màu trắng, kích thước 14x5,3cm; 01 ống nhựa màu trắng, loại ống hút dài 15cm; 02 ống thủy tinh trong suốt dài 20cm; 01 ống thủy tinh trong suốt dài 17cm, có một đầu bầu tròn; 01 bật lửa màu xanh hiệu "Hoa Việt"; 01 chai nhựa màu trắng, hiệu "Sting", trên nắp đậy có 02 lỗ tròn, gắn ống nhựa, 01 lỗ gắn ống thủy tinh và các đồ vật liên quan.

Nguồn gốc ma túy thu giữ, **Huỳnh Sơn T** khai nhận: khoảng 14 giờ 50 phút ngày 30/9/2023, tại khu vực **cổng B** thuộc khóm T, thị trấn Ó, huyện T, T mua ma túy của một người không rõ nhân thân với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Mục đích mua về sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: ngày 30/9/2023, **T** điều khiển xe mô tô biển số 67G1-258.74, mượn của anh **Muôn Tuấn A** đi đến khu vực **cổng B** gặp người không rõ nhân thân (không rõ họ, tên và địa chỉ) mua 1.500.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, **T** điều khiển xe đến khu vực **Trường Tiểu học "B" thị trấn Ó** thuộc khóm T, thị trấn Ó, huyện T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 188/KL-KTHS(MT-GT) ngày 06/10/2023 của Phòng K - Công an tỉnh A, xác định: "*Mẫu M₁ gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0.2381gam*". "*Mẫu M₂ gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0.4025gam*".

Theo Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 30/9/2023 của **Công an thị trấn Ó**, ghi nhận: **Huỳnh Sơn T** dương tính với Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSTS-HS, ngày 22/01/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố **Huỳnh Sơn T** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Huỳnh Sơn T** khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Muôn Anh T2** và ông **Phan Văn Đ** vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (từ bút lục 91 -96).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội 2

đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Huỳnh Sơn T** mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen số seri 1: 353117112759837, số seri 2: 353117117759832, không gắn thẻ sim; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và các vật chứng khác liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; trả lại ông **Muôn Tuấn A**: 01 xe mô tô biển số 67G1-258.74 nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu cam đen, số khung 029506, số máy 0097467;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên, đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Muôn Tuấn A** và ông **Phan Văn Đ** vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo **Huỳnh Sơn T** đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ; các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 30/9/2023, tại khu vực khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang, bị cáo **Huỳnh Sơn T** đã có hành vi cất giấu 04 bọc nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6406 gam; với mục đích sử dụng thì bị tổ công tác **Công an huyện T** phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo **Huỳnh Sơn T** đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều

249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo **Huỳnh Sơn T** là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp nên có nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy, hiện tại trên địa bàn **huyện T** các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện điều kiện hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Hành vi tàng trữ 01 cây kéo màu trắng; 01 ống hút nhựa màu trắng; 02 ống thủy tinh trong suốt dài 20cm; 01 ống thủy tinh dài 17cm, có một đầu bầu tròn; 01 bật lửa; 01 chai nhựa màu trắng hiệu “Sting”, trên nắp đậy có 02 lỗ tròn, gắn ống nhựa, 01 lỗ gắn ống thủy tinh của **T** do chưa đủ định lượng và **T** chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc

sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa **Huỳnh Sơn T** khai không biết rõ nhân thân của người này, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] **Muôn Tuấn A** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định và các vật chứng khác liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo không có giá trị sử dụng cản trở thu để tiêu hủy; điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bị cáo sử dụng để sử dụng vào việc phạm tội cản trở thu để bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với xe mô tô biển số 67G1-258.74 đã thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định xe mô tô là tài sản của ông **Muôn Tuấn A** đã cho bị cáo T mượn, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại ông **Tuấn A**;

[9] Về các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Sơn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo **Huỳnh Sơn T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/9/2023).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong (vụ số: 188/KL-KTHS(MT-GT)) ngày 06/10/2023, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên: **Nguyễn Thị Mỹ H, Vũ Tuấn T3**, bên trong có chứa mẫu M1 còn lại sau khi đã giám định, có khối lượng 0,2005g (không phẩy hai không không gam); 01 (một) hộp giấy được niêm phong (vụ số: 188/KL-KTHS(MT-GT)) ngày 06/10/2023, có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên: **Nguyễn Thị Mỹ H, Vũ Tuấn T3**, bên trong có chứa mẫu M2 còn lại sau khi đã giám định, có khối lượng 0,3571g (không phẩy ba năm bảy một gam); 01 (một) thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone; 01 (một) băng keo màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, hình lưỡi trai, nhãn hiệu “Tonato Helmet”; 01 (một) cây kéo băng kim loại màu trắng, kích thước

(14 x 5,3)cm; 01 (một) ống nhựa loại ống hút màu trắng, dài 15cm, đường kính 0,5cm; 02 (hai) ống thủy tinh trong suốt, dài 20cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu “Hoa Việt”; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dài 17cm, đường kính 0,5cm, có một đầu bầu tròn; 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên thân chai có nhãn hiệu “Sting” loại 330ml, có nắp đậy bằng nhựa màu đỏ, trên nắp đậy có 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống nhựa và 01 lỗ gắn ống thủy tinh;

- Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1: 353117112759837, số seri 2: 353117117759832, không gắn thẻ sim (đã qua sử dụng).

- Trả lại ông **Muôn Tuấn A**: 01 (một) xe mô tô biển số 67G1-258.74 nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu cam đen, số khung 029506, số máy 0097467 (đã qua sử dụng);

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 01/02/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Huỳnh Sơn T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Thoại Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hân Em